

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC THÔNG MINH TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGÔ GIA TỰ TỈNH ĐẮK LẮK

CURRENT STATUS AND SOLUTIONS OF CONSTRUCTING THE SMART SCHOOL AT NGO GIA TU HIGH SCHOOL IN DAK LAK PROVINCE

NGUYỄN THANH DU, NGUYỄN THANH DŨNG^(*)

^(*)Trường Trung học phổ thông Ngô Gia Tự, Đắk Lắk, hanhdueakar@yahoo.com

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận: 15/3/2021 Ngày nhận lại: 28/3/2021 Duyệt đăng: 15/5/2021 Mã số: CLBGD-B021-2021 ISSN: 2354 – 0788</p> <p>Từ khóa: <i>thực trạng, giải pháp, trường học thông minh, giáo dục thông minh.</i></p> <p>Key words: <i>current status, solution, smart school, smart education.</i></p>	<p><i>Xây dựng và phát triển giáo dục thông minh là nội dung đổi mới mang tính đột phá sáng tạo của nhà trường. Từ việc nghiên cứu thực trạng và đưa ra giải pháp xây dựng trường học thông minh tại trường trung học phổ thông vùng cao nguyên. Bài viết nhận diện thực trạng nhà trường khi chưa triển khai mô hình giáo dục thông minh; những vướng mắc trong quá trình triển khai và các giải pháp để thực hiện vấn đề này tốt hơn.</i></p> <p>ABSTRACT <i>Building and developing a smart education is a breakthrough innovation by schools. This article presents the current status in Central Highlands high schools before the development of a smart education model and problems during the development, and offers solutions to build smart schools.</i></p>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục thông minh đối với Việt Nam là một xu thế mới, nhằm hướng đến đào tạo ra một thế hệ công dân thông minh, tạo cơ hội và điều kiện cho người học tăng cường năng lực thích ứng, phát triển cân bằng trước những biến đổi nhanh chóng của Việt Nam trong giai đoạn hội nhập thế giới. Người học được khám phá và kiến tạo kiến thức, phát triển năng lực tự chủ, tự thích ứng, tự duy sáng tạo thông qua những hướng dẫn của giáo viên trên lớp có tính cá biệt hóa, phù hợp với đặc điểm và nhu cầu của học sinh. Ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học trong nhà trường đã giúp cho người dạy và người học nhanh chóng

tiếp cận kiến thức mới, chuyển đổi nội dung, phương thức tiếp nhận, từ chỗ dạy học kiến thức sang dạy học hình thành các năng lực, kỹ năng. Giáo viên hôm nay là người hướng dẫn, tổ chức, quản lý và hỗ trợ người học để họ nhanh chóng tiếp cận được nội dung bài dạy một cách chủ động, tự giác. Tiếp nhận từ phương diện này thì giáo dục thông minh là một mô hình giáo dục sử dụng công nghệ thông tin để thay đổi giáo dục trong tương lai, với việc mở rộng thời gian, không gian, tài liệu học tập và phương pháp học tập, vượt qua giới hạn của bài giảng trên lớp thông thường. Học sinh là trung tâm của quá trình giáo dục, được trang bị đầy đủ kiến thức,

kỹ năng và phẩm chất phù hợp với từng đối tượng, tốc độ và nhu cầu tiếp nhận kiến thức; đặc điểm và hoàn cảnh cụ thể của cá nhân trong tiếp nhận và sử dụng kiến thức đã học trong cuộc sống. Tính chất thông minh trong trường học thông minh là hướng tới môi trường giáo dục linh hoạt, thích ứng cho mọi đối tượng nhằm thúc đẩy sự phát triển toàn diện, liên tục, tạo sự cân bằng động trong hội nhập xã hội và quốc tế.

Trường học thông minh là nơi cung cấp môi trường giáo dục thông minh đến người học. Để triển khai được nội dung này, công nghệ thông minh đóng vai trò hết sức to lớn. Công nghệ này có cấu trúc hai phần: phần cứng và phần mềm. Trong đó, phần cứng là các thiết bị công nghệ hỗ trợ, khung chương trình môn học, cơ sở vật chất đảm bảo để người học ứng dụng tạo ra sản phẩm hiệu quả và dễ dàng, phần mềm, là đề cập đến tính linh hoạt và thích ứng cho từng đối tượng học tập, tạo nên tính hấp dẫn, phát huy tối đa sở trường, tính sáng tạo của học sinh. Trường học thông minh là nơi cung cấp, định hướng các định vụ giáo dục nhằm khơi dậy những khả năng tiềm ẩn của học sinh.

Ở nước ta, Đông Triều - Quảng Ninh triển khai mô hình lớp học thông minh “từ năm học 2013-2014 ở 15 trường, đến năm học 2014-2015, khái niệm lớp học thông minh đã không còn xa lạ với học trò Đông Triều bởi 100% các trường học đã có lớp học thông minh, tiến tới mục tiêu xây dựng trường học thông minh” [6]. Thành phố Hồ Chí Minh, triển khai thí điểm ở một số trường trung học phổ thông trong năm học 2018-2019 cụ thể: Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Hồng Phong, Trần Đại Nghĩa, Lê Quý Đôn, Nguyễn Hiền, Nguyễn Du [4].

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng trường trung học phổ thông Ngô Gia Tự khi chưa triển khai mô hình giáo dục thông minh

Ý tưởng triển khai giáo dục thông minh tại Trường Trung học phổ thông Ngô Gia Tự - Ea Kar ra đời trong hoàn cảnh khá đặc biệt: 1) bổ nhiệm hiệu trưởng mới - trẻ, năng động, sáng tạo

trong công việc; 2) hiệu trưởng đã tham gia hội thảo giáo dục quốc tế tại Ấn Độ; 3) đại dịch Covid-19 buộc nhà trường phải thay đổi phương pháp dạy học thì ý tưởng này mới xuất hiện và được áp dụng vào dạy học từ học kỳ 2 năm học 2019-2020.

Cơ sở vật chất: trường hiện có diện tích trên 10.000m²; có sân chơi với diện tích trên 3.000m²; có nhà đa năng với diện tích trên 1.000m²; 3 phòng thí nghiệm Lý, Hóa, Sinh; 3 phòng học tin học kết nối Internet cáp quang băng thông rộng; 02 phòng LAB trang bị hiện đại, có bảng tương tác thông minh; có 1 phòng STEM với diện tích trên 100m²; 30/40 lớp học đã gắn màn hình Led phục vụ dạy học; các phòng chức năng tương đối đảm bảo để thực hiện nhiệm vụ. Toàn trường đã kết nối Internet - cáp quang băng thông rộng, phủ sóng wifi; phòng thư viện đảm bảo phục vụ vừa trực tiếp, vừa trực tuyến. Hệ thống tài nguyên tri thức được nhà trường luôn chú trọng, bổ sung đầy đủ, kịp thời để giáo viên cũng như học sinh tham khảo mọi lúc, mọi nơi. Nền tảng công nghệ và cơ sở hạ tầng: công nghệ: công nghệ giảng bài trên web; công nghệ truyền thông và phối kết hợp; phòng thí nghiệm ảo; hệ thống phần mềm và phần cứng: hiện nhà trường đang sử dụng 9 hệ thống phần mềm cùng các thiết bị hỗ trợ giảng dạy và quản lý và điều hành để Ban giám hiệu, giáo viên, phụ huynh đều truy cập xem những hình ảnh đang diễn ra tại trường.

Nguồn nhân lực: hiện nay toàn trường có 97 người, trong đó 15% có trình độ thạc sĩ. 100% giáo viên đứng lớp sử dụng từ được đến thành thạo công nghệ thông tin trong dạy học, khai thác tài nguyên phục vụ chuyên môn. Đây là nội lực quan trọng để nhà trường tiếp cận giáo dục thông minh. Qua bảng so sánh trước và sau khi triển khai mô hình trường học thông minh, chúng tôi nhận thấy, sự hội tụ của các yếu tố: môi trường sư phạm thông minh, môi trường học tập thông minh, môi trường giáo dục thông minh. Trong sự tương tác của các yếu tố đó, vai trò và phương thức hoạt động của học sinh, giáo

viên, của lãnh đạo nhà trường đã có sự thay đổi, khác biệt so với trường học truyền thống.

Bảng 1. So sánh đặc điểm trước và sau khi triển khai trường học thông minh tại Trường Trung học phổ thông Ngô Gia Tự

Tiêu chí so sánh	Năm học 2018-2019 (chưa triển khai)	Năm học 2019-2020 đến nay (khi triển khai)
Chiến lược phát triển	Chưa có mục tiêu phát triển trường học thông minh Chưa mời chuyên gia về hỗ trợ giáo viên trong sử dụng dạy học online	Mục tiêu phát triển thành trường học thông minh Mời chuyên gia về hỗ trợ giáo viên trong sử dụng dạy học online
Chương trình giảng dạy	Đóng khung, thiếu linh hoạt; ít có cơ hội giáo dục cá nhân Nội dung chưa tập trung vào phát triển các kỹ năng STEM Chưa tổ chức hoạt động trải nghiệm - sáng tạo Chưa trao quyền và không cho phép tổ chuyên môn tự chủ về chương trình môn học	Mở, linh hoạt, lấy sự phát triển người học làm trung tâm; ưu thế giáo dục phù hợp từng cá nhân người học; lớp học phân hóa Nội dung tập trung các kỹ năng STEM, mở rộng và không giới hạn; dạy học chủ đề Tổ chức hoạt động trải nghiệm - sáng tạo cho học sinh toàn trường. Trao quyền và khuyến khích tổ chuyên môn tự chủ về chương trình trong khuôn khổ cho phép
Lãnh đạo và quản lý	Đã ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý nhưng hiệu quả chưa cao Đã tạo điều kiện cho giáo viên, học sinh tiếp cận và sử dụng công nghệ thông minh nhưng chưa triệt để Năng lực lãnh đạo, quản lý chưa đổi mới, sáng tạo, luôn thực hiện theo khuôn mẫu	Ban giám hiệu quản lý dựa trên nền tảng ứng dụng các công nghệ hiện đại mang lại hiệu quả cao Hỗ trợ tích cực giáo viên, học sinh tiếp cận và sử dụng tối ưu các nguồn lực, công nghệ thông minh Phát triển năng lực lãnh đạo, quản lý môi trường giáo dục thông minh
Giáo viên	Chưa có cam kết giảng dạy thông minh; chưa đổi mới phương pháp và đổi mới tư duy về người học Ít hoặc chưa có các phần mềm, thiết bị công nghệ thông minh hỗ trợ dạy học Quản lý, giáo dục học sinh qua theo dõi, ghi chép trong sổ Phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm trong môi trường lớp học truyền thống	Cam kết về chiến lược giảng dạy thông minh phù hợp với từng cá nhân người học Ứng dụng đa dạng các phần mềm, các thiết bị công nghệ thông minh trong dạy học. Thực hiện vai trò là nhà quản lý, nhà giáo dục, nhà tư vấn dựa trên nền tảng ứng dụng công nghệ hiện đại; đề cao vai trò quản lý môi trường giáo dục Bên cạnh năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, chú trọng phát triển năng lực công nghệ thông tin - truyền thông, năng lực tư vấn, hỗ trợ học tập thông minh
Người học	Chưa nhận ra thế mạnh bản thân qua môn học Tiếp thu kiến thức thụ động qua bài giảng của giáo viên Chưa sử dụng công nghệ đa phương tiện phục vụ học tập Cơ hội học tập hạn chế	Đã nhận ra thế mạnh từ đó tự định hướng phù hợp năng lực và đặc điểm của bản thân Khả năng tự tiếp nhận kiến thức qua tài liệu, tài nguyên học tập và hình thành thói quen tự học Sử dụng các công nghệ đa phương tiện là bắt buộc để học tập Cơ hội học tập mở rộng
Đánh giá và giám sát trường học	Đánh giá theo khung tiêu chí đã định sẵn của Bộ và Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Giám sát chưa đáp ứng tiêu chí toàn diện, đa chiều, công khai	Đánh giá khách quan và toàn diện trên nền tảng công nghệ thông minh và cả quá trình Giám sát đa chiều, toàn diện, công khai. Thông tin giám sát là một tiêu chí đánh giá nhà trường

<p>Cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục</p>	<p>Thiết bị công nghệ thông minh có nhưng chưa phát huy hiệu quả, người dùng chưa phát huy hiệu xuất sử dụng</p>	<p>Các thiết bị công nghệ thông minh đa dạng, đồng bộ dựa trên nền tảng ICT (bảng thông minh, màn hình LED, Projector, laptop,...); hệ thống camera giám sát; hệ thống công nghệ giám sát trường học, kết nối Internet băng thông rộng... Cơ sở dữ liệu, tài nguyên học tập mở, phong phú</p>
--	--	---

Học sinh là trung tâm và được hỗ trợ, tạo điều kiện để phát triển học tập thông minh. Ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông, các thiết bị công nghệ thông minh sâu rộng và bao trùm các hoạt động của nhà trường làm tăng tương tác, mở rộng kết nối, nâng cao chất lượng dạy và học, tăng hiệu quả quản lý nhà trường. Nhà trường trở thành một tế bào, một mắt xích quan trọng trong thế giới kết nối với các trường học, với các tổ chức học tập khác và với cộng đồng nói chung. Trường học thông minh thực sự là mô hình trường học tiên tiến và thích ứng cao với môi trường công nghệ và sự phát triển chung của xã hội. Trong quá trình xây dựng và triển khai giáo dục thông minh tại trường, chúng tôi nhận thấy còn một số khó khăn khi chuyển đổi sang mô hình trường học thông minh với những thách thức về ứng dụng công nghệ hiện đại là điều không thể tránh khỏi. Từ những nghiên cứu thực tiễn, chúng tôi mạnh dạn đề ra giải pháp xây dựng và phát triển giáo dục thông minh ở Trường Trung học phổ thông Ngô Gia Tự - Eakar.

2.2. Giải pháp xây dựng và phát triển giáo dục thông minh

2.2.1. Xây dựng chiến lược phát triển

Chiến lược phát triển giáo dục thông minh là căn cứ quan trọng để định hướng nhà trường đi đúng theo lộ trình. Đó là cơ sở để các cấp có kế hoạch đầu tư về cơ sở vật chất và nguồn nhân lực, tạo sự thống nhất, niềm tin trong và ngoài nhà trường. Từ đó, thay đổi tư duy của nhà quản lý, giáo viên, học sinh và phụ huynh, tạo sức mạnh tổng lực để thành công trong chiến lược triển khai mô hình giáo dục thông minh.

2.2.2. Triển khai nghiên cứu thực tiễn về phát

triển giáo dục thông minh

Để làm được điều này, Đảng ủy - Ban giám hiệu, các tổ trưởng chuyên môn giữ vai trò quan trọng. Trên cơ sở thực tiễn, Ban giám hiệu xác định đúng đắn bản chất, đặc điểm, yêu cầu để phát triển trường học thông minh, có sự giao lưu, học tập mô hình đã triển khai hiệu quả vận dụng vào trường mình. Quan trọng là Ban giám hiệu xác định khoảng cách giữa điều kiện và trình độ thực tế so với yêu cầu, đặc điểm của giáo dục thông minh, để tìm phương thức thực hiện hiệu quả nhất.

2.2.3. Xây dựng và thiết kế chương trình giảng dạy thông minh

Để thực hiện được nội dung này, bản thân trường phổ thông không làm được, phải có sự cho phép của cấp quản lý. Nghị quyết số 29-NQ/TW “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” đã được Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) thông qua, ngày 04/11/2013 [5]; Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành văn bản số 5555/BGDĐT-GDTrH, ra ngày 08/10/2014, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng [1]; Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 04/5/2017 của Thủ tướng chính phủ “về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4” [3], trong đó mục 4 yêu cầu Bộ Giáo dục và Đào tạo “thúc đẩy triển khai giáo dục về khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM) trong

chương trình giáo dục phổ thông; tổ chức thí điểm tại một số trường phổ thông ngay từ năm học 2017-2018. Nâng cao năng lực nghiên cứu, giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học; tăng cường giáo dục những kỹ năng, kiến thức cơ bản, tư duy sáng tạo, khả năng thích nghi với những yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4”; văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 14/8/2000, về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học [2]. Đây chính là căn cứ pháp lý để nhà trường áp dụng triển khai tạo ra môi trường tương tác thông minh cho người học, trường học thông minh. Nội dung chương trình đáp ứng yêu cầu cung cấp kiến thức nền tảng, phát triển năng lực người học đáp ứng yêu cầu của người lao động trong xã hội hiện đại với bối cảnh ứng dụng sâu rộng công nghệ hiện đại. Nội dung mỗi bài học phải được xây dựng theo hướng làm tăng hứng thú học tập, tăng khả năng học tập cho người học, tăng tính hiệu quả của bộ môn. Giáo dục thông minh tạo ra môi trường học tập tích cực, người học có thể học với các hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với nhu cầu và tốc độ cá nhân.

2.2.4. Chuẩn bị đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu của giáo dục thông minh

Ban giám hiệu xác định, đội ngũ giáo viên trực tiếp đứng lớp phải là đội ngũ giáo viên thông minh. Đây là yếu tố quyết định thành công của việc xây dựng và phát triển giáo dục thông minh và trường học thông minh. Vấn đề đào tạo lại và phát triển đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu giáo dục thông minh được đặt ra một cách tất yếu. Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk đã tiến hành tập huấn cho đội ngũ giáo viên cốt cán về đổi mới phương pháp dạy học; ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; dạy học STEM; Nhà trường đã tiến hành thuê chuyên gia về tập huấn, bồi dưỡng và phát triển năng lực giáo viên. Cụ thể, thuê chuyên gia của hãng Microsoft về tập huấn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân

viên trong trường sử dụng bộ Office 365 và ứng dụng Microsoft Team trong dạy học Online.

Ban giám thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý, giao cho các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, của cá nhân; xây dựng các chiến lược giảng dạy và hỗ trợ học tập phù hợp với từng đối tượng học sinh để các em có thể được học theo tốc độ và nhu cầu phù hợp với các hình thức học tập rộng mở. Giáo viên nhà trường hiện nay đã áp dụng phương pháp giảng dạy đa dạng, ưu tiên nhóm phương pháp dạy học tăng tính trải nghiệm, khám phá cho học sinh. Dạy học trong lớp và dạy học ngoài lớp, tăng cường trải nghiệm - sáng tạo. Giáo viên có ý tưởng sáng tạo và luôn khuyến khích học sinh sáng tạo, dám nghĩ, dám làm. Giáo viên bộ môn phải có khả năng thúc đẩy và thu hút học sinh học hỏi, khám phá và sáng tạo. Đây là quá trình phát triển 2 chiều học sinh tiến bộ, giáo viên không ngừng học tập để phát triển nghề nghiệp bản thân.

Kết quả từ năm học 2019-2020 đến nay, nhà trường đã hỗ trợ giáo viên đi tập huấn về đổi mới phương pháp dạy học; ứng dụng công nghệ thông tin là 4 đợt; mời chuyên gia tập huấn trực tuyến trong việc sử dụng công nghệ 1 đợt; tạo điều kiện cho giáo viên đi thi lấy chứng chỉ Tin học và Ngoại ngữ 90/97 cán bộ, giáo viên được cấp chứng chỉ và áp dụng được trong dạy - học. 100% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp trường, trong đó 34,5% giáo viên đứng lớp đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp tỉnh; 15% giáo viên có bằng thạc sĩ. Kết hợp với trung tâm giáo dục kỹ năng sống Thành Nhân - Ea Kar để đưa học sinh đi trải nghiệm - sáng tạo, nghiên cứu nội dung bài học; phối hợp với Trung tâm hướng nghiệp - Hội giáo dục nghề nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức chương trình hướng nghiệp cho học sinh toàn trường.

2.2.5. Phát triển lãnh đạo, quản lý giáo dục thông minh

Ban giám hiệu và đội ngũ cốt cán nhà trường có vai trò hết sức quan trọng trong việc

truyền cảm hứng tới toàn thể đội ngũ giáo viên của trường. Họ là người vừa dẫn dắt, hỗ trợ cho các thành viên nhà trường chuyển đổi từ sư phạm truyền thống sang sư phạm thông minh. Thực hiện chuyển đổi mô hình trường học đòi hỏi lãnh đạo, quản lý nhà trường phải công nhận và sử dụng sức mạnh của công nghệ để nâng cao hiệu quả học tập của học sinh; đồng thời sử dụng thời gian, tài chính và nhân viên hiệu quả hơn.

Ban giám hiệu cần xây dựng phong cách lãnh đạo, quản lý trường học thông minh; lập kế hoạch trong đó xác định cụ thể mục tiêu và lộ trình cụ thể cho đào tạo và bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý trường học thông minh. Song hành cùng với yêu cầu này, ban giám hiệu trường học thông minh cần phát triển hệ thống năng lực như: 1) năng lực lập kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường theo các giai đoạn của mô hình trường học thông minh; 2) năng lực lãnh đạo, điều hành giáo viên tiếp cận với các nguồn lực để phát triển liên tục nghề nghiệp; 3) năng lực kết nối và tạo lập mối liên hệ giữa các thành viên, tổ chức trong và ngoài nhà trường; 4) năng lực hỗ trợ và cố vấn cho giáo viên, cán bộ nhà trường; 5) năng lực thích ứng và sử dụng công nghệ hiện đại trong quản lý và lãnh đạo nhà trường; 6) năng lực huy động hiệu quả các nguồn lực để phát triển trường học thông minh; 7) năng lực phân tích và giải quyết vấn đề, hóa giải kịp thời những khó khăn phát sinh trong hoạt động của nhà trường; 8) năng lực chia sẻ, tạo động lực tham gia hoạt động sư phạm thông minh cho các thành viên nhà trường. Ban giám hiệu cũng như đội ngũ cốt cán cần có nhận thức đúng đắn và xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng cho mình một cách phù hợp. Đến nay, ban giám hiệu đã tạo điều kiện cho 15 giáo viên cốt cán đi học lớp quản lý nhà nước; ban giám hiệu được đào tạo trung cấp và cao cấp lý luận chính trị; 100% có bằng về quản lý nhà nước.

2.3.6. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông minh

Ban giám hiệu xác định đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông minh là điều kiện quan trọng quyết định đến sự thành công hay thất bại trong việc triển khai mô hình xây dựng và phát triển giáo dục thông minh của nhà trường. Để làm tốt việc này, Ban giám hiệu đã tranh thủ các nguồn vốn ngân sách và xã hội hóa để mua sắm - tu bổ phục vụ trong công tác giảng dạy - quản lý. Việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông minh phục vụ hoạt động sư phạm thông minh của nhà trường đã được nghiên cứu, kế hoạch hóa hoạt động đầu tư, xác định và lựa chọn các hạng mục đầu tư để đảm bảo các yếu tố đồng bộ, chất lượng, hiệu quả, bền vững. Hệ thống máy tính có nối mạng Internet băng thông rộng chất lượng cao, màn hình Led, hệ thống các phần mềm dạy và học, hệ thống các phần mềm quản lý, hệ thống camera giám sát và điều khiển các hoạt động của nhà trường,... là những hạng mục đã được bổ sung.

Kết quả, ngoài những thiết bị công nghệ đã được Sở Giáo dục và Đào tạo cấp từ trước thì nhà trường trong năm học 2020-2021 đã được cấp và mua sắm bổ sung 1 phòng LAB; 1 phòng dạy học STEM; 11 máy phát - nghe chuyên dụng cho dạy học ngoại ngữ; 14 màn hình led phục vụ dạy học trên lớp; 30 Camera phục vụ giám sát toàn trường; 2 đường truyền cáp quang Internet băng thông rộng, tốc độ cao để phục vụ nhu cầu dạy - học - nghiên cứu của giáo viên, học sinh; hệ thống thư viện liên kết giữa nhà trường và thư viện huyện để giáo viên và học sinh khai thác tư liệu.

2.2.7. Xây dựng các chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục thông minh

Tại tỉnh Đắk Lắk chính sách hỗ trợ để xây dựng và phát triển trường học thông minh chưa triển khai, nhà trường đi trước một bước do tình thế khách quan đem đến. Việc xây dựng chính sách hỗ trợ cho quá trình chuyển đổi, duy trì và phát triển bền vững các yếu tố của giáo dục thông minh là cần thiết. Sự chuyển đổi sang giáo dục thông minh là quá trình chuẩn bị về nhân lực, vật lực, tài lực để đáp ứng những yêu cầu

mới. Chính sách hỗ trợ phát triển công nghệ nhà trường thông minh, chính sách hỗ trợ phát triển nghề nghiệp cho giáo viên giáo dục thông minh, chính sách huy động cộng đồng hỗ trợ và giám sát giáo dục thông minh, chính sách phát triển quản lý thông minh trường học... Đảng ủy - ban giám hiệu thống nhất ra nghị quyết chỉ đạo họp toàn hội đồng nhà trường để xin ý kiến trích từ nguồn xã hội hóa giáo dục, quỹ phúc lợi, trích nguồn ngân sách trong mục đào tạo mới, đào tạo lại, mua sắm bổ sung cơ sở vật chất để thực hiện mô hình giáo dục thông minh của trường.

Việc triển khai mô hình giáo dục thông minh tiến tới xây dựng và phát triển giáo dục thông minh được xem là một trong những giải pháp triển khai thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW, Chỉ thị số 16/CT-TTg, văn bản 3089/BGDĐT-GDTrH, nhằm xây dựng một xã hội thông minh, thực hiện thành công cách mạng công nghiệp lần thứ 4, bắt kịp với xu thế đào tạo

của các nước tiên tiến trên thế giới. Nhà trường đã có giải pháp xây dựng và phát triển giáo dục thông minh và thực hiện quyết liệt việc bồi dưỡng giáo viên để có đầy đủ đội ngũ đáp ứng những kỹ năng và kiến thức cần thiết thực hiện trường học thông minh...

3. KẾT LUẬN

Mô hình xây dựng và phát triển giáo dục thông minh ở Trường Trung học phổ thông Ngô Gia Tự là tiền đề để đưa giáo dục của trường, của huyện hòa nhập với sự phát triển chung của đất nước và hội nhập quốc tế. Nhà trường hy vọng, từ nghiên cứu thực trạng và đưa ra giải pháp sẽ hỗ trợ cho ban giám hiệu trường điều chỉnh những chỗ chưa đạt, phát huy những thành công bước đầu để tiến tới xây dựng thành công trường học thông minh, giáo dục thông minh, tạo ra một lớp học sinh thông minh đáp ứng mọi nhu cầu của xã hội hiện đại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ giáo dục và Đào tạo (2014), *Văn bản số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng.*
- [2] Bộ giáo dục và Đào tạo (2020), *Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2000 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học.*
- [3] Chính Phủ (2017), *Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.*
- [4] Duy Khánh (2019), *Sớm triển khai mô hình trường học thông minh.* <https://nhandan.com.vn/dan-biet-dan-ban/som-trien-khai-mo-hinh-truong-hoc-thong-minh-350394/>.
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- [6] Nguyễn Xuân (2015), *Mô hình giáo dục điển tử ở Đông Triều.* <http://baoquangninh.com.vn/xa-hoi/201504/mo-hinh-phong-giao-duc-dien-tu-o-dong-trieu-2267168/>.